

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TRÀ VINH
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2018/HS-ST
Ngày: 13-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thành

Ông Phương Minh Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Hồng Vân, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Phan Tuấn Tú - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2018/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng H, sinh năm 1994, tại tỉnh Trà Vinh; Nơi cư trú: số 191/9 khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1966 và bà Diệp Ngọc T, sinh năm 1957; anh, chị, em ruột có 03 người (bao gồm bị cáo, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 1999); tiền án: không; tiền sự: Ngày 22/01/2018 bị Công an phường 5, thành phố Trà Vinh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị bắt ngày 18/4/2018 sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh **Nguyễn Nguyên T**, sinh năm 1988 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp Q, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

- Người làm chứng:

1. Anh **Nguyễn Hoàng V**, sinh năm 1994 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

2. Anh **Kha Anh T**, sinh năm 1985 (chủ nhà trọ H tại khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh) (vắng mặt).

Nơi cư trú: số 217 Khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 15 phút ngày 18 tháng 4 năm 2018, Công an phường 5, thành phố Trà Vinh kết hợp với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh kiểm tra phát hiện bắt quả tang Nguyễn Trọng H, đang cất giấu trong người 01 bọc nylon được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất tinh thể rắn trong suốt màu trắng, nghi là ma túy nên lực lượng Công an lập biên bản bắt giữ và tiến hành thu giữ vật chứng trên niêm phong ký hiệu là Đ1 và thu giữ được một số tài sản gồm: 01 cái ví tiền màu đen có chữ PTF, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, model RM-1134, sim số 0943064746 và số tiền Việt Nam 970.000 đồng (Chín trăm bảy mươi nghìn đồng) niêm phong ký hiệu là T.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh ra quyết định trưng cầu giám định kết quả tại kết luận số 198/KLGD – PC54 ngày 20 tháng 4 năm 2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận: Mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong bọc nylon được niêm phong trong phong bì (ký hiệu Đ1) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,7650 gam, loại Methamphetamine. Qua xác minh làm rõ được biết, số ma túy Nguyễn Trọng H có được cất giữ trong người là do trước đó vào khoảng 23 giờ ngày 17/4/2018, H điều khiển xe mô tô YAMAHA Classico, màu đen, mang biển số 93S1-4822 đến khu vực chợ Thơm thuộc tỉnh Bến Tre mua của một người nam (khoảng 15 tuổi) không rõ nhân thân địa chỉ, với giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) về chiết ra cùng sử dụng với Nguyễn Hoàng V, sinh năm 1994, trú khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh tại nhà của H một ít, số còn lại V cất giấu trong người định rủ V qua nhà trọ H ở khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh thuê địa điểm sử dụng tiếp thì bị phát hiện bắt quả tang.

Ngoài ra, quá trình điều tra Nguyễn Trọng H còn khai nhận, trước ngày bắt quả tang khoảng một tuần, H cũng đã điều khiển xe mô tô YAMAHA Classico, màu đen, mang biển số 93S1-4822 đến khu vực chợ Thơm thuộc tỉnh Bến Tre, mua của người nam khoảng 15 tuổi, 01 bọc ma túy với giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng). Số ma túy này H đã sử dụng hết.

Đối với xe mô tô YAMAHA Classico, màu đen, biển số 93S1 – 4822, qua điều tra H khai nhận mượn của anh Nguyễn Nguyên T, sinh năm 1988, trú ấp Q, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Cơ quan điều tra tiến hành mời anh T để xác minh làm rõ nguồn gốc xe, anh T không đến mà cử vợ là Lê Thị Như H, sinh năm 1995 đi thay khai nhận chiếc xe mô tô trên là do chị mua của một người ở Bến Tre nhưng không cung cấp được hợp đồng mua bán mà chỉ cung cấp được giấy chứng nhận quyền sở hữu mang tên Trần Văn T, sinh năm 1973, trú ở xã V, huyện L, tỉnh Bình Phước, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ với anh T nhưng không làm

việc được do anh T đã bỏ địa phương đi ở nơi khác không rõ địa chỉ đã nhiều năm, chỉ làm việc được với em của anh T là anh Trần Văn H, sinh năm 1976 ngụ: Xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước, xác định đúng là anh T đã bán chiếc xe mô tô trên cho người khác. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh tiếp tục tiến hành thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng để truy tìm chủ sở hữu nhưng đến nay vẫn chưa kết quả. Trong quá trình truy tố xác định đúng chiếc xe trên là của Nguyễn Nguyên T nên đã trao trả lại cho chủ sở hữu.

Đối với 01 cái ví tiền màu đen có chữ PTF, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, model RM-1134, sim số 0943064746 và số tiền Việt Nam 970.000 đồng (Chín trăm bảy mươi nghìn đồng), thu giữ trong người của Nguyễn Trọng H lúc bắt quả tang được niêm phong ký hiệu T, quá trình điều tra đã xác định tài sản trên là của cá nhân bị cáo H, không liên quan đến việc phạm tội và hiện đang còn tạm giữ.

Đối với Nguyễn Hoàng V, qua điều tra xác định V không liên quan đến sự việc phạm tội của H mà chỉ tham gia sử dụng ma túy cùng với H. Đồng thời cũng qua điều tra xác minh được biết hiện tại V là đối tượng nghiện ma túy đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính Phủ tại địa bàn phường A, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh đã tiến hành thông báo cho Ủy ban nhân dân phường A, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh biết để có biện pháp xử lý tiếp theo.

Đối với người nam khoảng 15 tuổi bán ma túy cho Nguyễn Trọng H, hiện tại chưa xác định được nhân thân, địa chỉ nên chưa xử lý được, khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

Tại Bản cáo trạng số 41/CT-VKSTPTV-HS ngày 23/7/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố Nguyễn Trọng H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Nguyễn Trọng H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như Bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù và buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh, điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Trọng H đã khai nhận: Vào khoảng 23 giờ ngày 17/4/2018 bị cáo điều khiển xe mô tô YAMAHA Classico biển số 93S1-4822 đến khu vực chợ Thom thuộc tỉnh Bến Tre mua 500.000đ ma túy của một người nam không rõ tên, địa chỉ đem về chiếc ra một ít sử dụng cùng Nguyễn Hoàng V, số còn lại bị cáo cất giữ. Đến khoảng 16 giờ 15 phút ngày 18/4/2018 bị cáo rủ V tiếp tục qua nhà trọ H ở khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh để sử dụng tiếp thì bị bắt quả tang cùng tang vật là ma túy có khối lượng 0,7650 gam loại Methamphetamine. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và tang vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Trọng H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng khác không có bổ sung thêm tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố bị cáo Nguyễn Trọng H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, ma túy là chất gây nghiện rất độc hại, nó không chỉ làm ảnh hưởng đến sức khỏe, khả năng tham gia lao động, học tập, đến sự phát triển bình thường về trí tuệ của người sử dụng, mà nó còn làm cho nhiều gia đình phải đổ vỡ hạnh phúc, nhà tan cửa nát. Ngoài ra nó còn là nguyên nhân làm phát sinh những căn bệnh thế kỷ và nhiều loại tội phạm khác rất nguy hiểm.

Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến an ninh trật tự địa phương mà còn xâm phạm nghiêm trọng đến pháp luật hình sự. Nguyên nhân dẫn đến vi phạm là do bị cáo có lối sống buông thả, ăn chơi đua đòi cùng bạn bè, giao du với những phần tử xấu dẫn đến nghiện ngập, hút chích, bị cáo đã bị Công an phường 5, thành phố Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 22/01/2018 nhưng bị cáo vẫn không từ bỏ. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo là cần thiết.

Tuy nhiên, khi bị bắt bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải. Nghĩ nên xem đây là tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở chấp nhận.

Đối với Nguyễn Hoàng V là đối tượng sử dụng ma túy hiện đang bị Ủy ban nhân dân phường A, thành phố Trà Vinh áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Nghị định 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Nguyên T đã nhận lại được tài sản nên không có yêu cầu và vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[4] Về vật chứng: 01 bao thư niêm phong mẫu vật hoàn trả số 189/KLGD-PC54 ngày 20/4/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long (bên trong chứa ma túy) là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu tiêu hủy. Riêng 01 cái ví tiền màu đen có chữ PTF, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, model RM-1134, sim số 0943064746 và số tiền 970.000 đồng là của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo. Theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Trọng H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng H 01 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/4/2018.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Nguyên T đã nhận lại được tài sản nên không có yêu cầu và vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 bao thư niêm phong mẫu vật hoàn trả số 189/KLGD-PC54 ngày 20/4/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long (bên trong chứa ma túy). Trả lại cho bị cáo 01 cái ví tiền màu đen có chữ PTF, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, model RM-1134, sim số 0943064746 và số tiền 970.000 đồng được niêm phong ký hiệu T.

Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Trọng H nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TPTV;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Nhà tạm giữ, CA TP.Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Sỹ

